ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 35 /2008/QĐ-UBND	*Biên Hoà, ngày 06 tháng 5 năm 2008*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy định tiêu chí đánh giá, phân loại chính quyền cơ sở xã, phường, thị trấn hàng năm trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Pháp lệnh Cán bộ, công chức ngày 26 tháng 02 năm 1998; Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Cán bộ, công chức ngày 28 tháng 4 năm 2000 và Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Cán bộ, công chức ngày 29 tháng 4 năm 2003;

Căn cứ Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 216/TTr-SNV ngày 05 tháng 3 năm 2008 và Báo cáo thẩm định số 27/BC-STP ngày 25/02/2008 của Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tiêu chí đánh giá, phân loại chính quyền cơ sở xã, phường, thị trấn hàng năm trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 908/QĐ-UBT ngày 16/3/1999 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc ban hành tiêu chí đánh giá phân loại chính quyền cơ sở hàng năm trong tỉnh Đồng Nai.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hoà và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Võ Văn Một

Nơi nhận :
- Như điều 3;
- Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ;
- TT. TU; TT. HĐND tỉnh;
- UBMTTQ tỉnh; Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp, Sở Nội vụ;
- Trung tâm công báo;
- Báo ĐN, Đài PTTH Đồng Nai;
- Chánh, Phó VPVX;
- Lưu: VT, VX.

Hang PXDCQ-SNV/Bảo

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, PHÂN LOẠI CHÍNH QUYỀN CƠ SỞ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG NAI

(Ban hành kèm theo Quyết định số 35 /2008/QĐ-UBND ngày 06 / 5/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng và phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về tiêu chí đánh giá và phân loại chính quyền cơ sở, áp dụng đối với Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi tắt là UBND cấp xã) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Mục đích đánh giá, phân loại

Việc đánh giá, phân loại chính quyền cơ sở nhằm xem xét toàn diện các hoạt động quản lý nhà nước của UBND cấp xã trên các lĩnh vực: Chính trị, Kinh tế, Văn hóa - xã hội, Quốc phòng - an ninh tại địa bàn theo quy định. Trên cơ sở đánh giá, phân loại chính quyền cơ sở nhằm phát huy các nhân tố tích cực, tạo động lực thi đua thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, qua đó nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với UBND cấp xã.

Điều 3. Phương pháp đánh giá, phân loại

Tiêu chí đánh giá, phân loại chính quyền cơ sở hàng năm được xây dựng trên 10 tiêu chí, các tiêu chí được xác định theo các nguyên tắc chung, đánh giá và chấm điểm theo từng tiêu chí đã được quy định cụ thể.

Mỗi tiêu chí được quy định một hoặc nhiều lĩnh vực và được đánh giá điểm tối đa là 10 điểm, tuỳ theo mức độ hoàn thành nhiệm vụ mà Ủy ban nhân dân cấp huyện đánh giá cho điểm theo từng tiêu chí, sau đó lấy điểm tổng cộng của 10 tiêu chí để phân loại xã, phường, thị trấn theo các mức như sau:

- Đạt danh hiệu trong sạch, vững mạnh: từ 90 đến 100 điểm.
- Đạt loại khá: từ 70 đến dưới 90 điểm.
- Đạt loại trung bình: từ 50 đến dưới 70
- Đạt loại kém: dưới 50 điểm

Chương II

TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, PHÂN LOẠI

Điều 4. Kết quả thực hiện trên lĩnh vực kinh tế (10 điểm)

1. Xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm trình Hội đồng nhân dân cùng cấp thông qua để trình Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt. **(2điểm)**

2. Tổ chức thực hiện và hoàn thành kế hoạch phát triển kinh kế - xã hội hàng năm tại địa phương được Ủy ban nhân dân cấp huyện giao và kế hoạch của địa phương đề ra: **(2 điểm)**

- Hoàn thành từ 95% trở lên. **(2 điểm)**
- Hoàn thành từ 80% đến 94%. **(1.5 điểm)**
- Hoàn thành từ 70 % đến 79%. **(0.5 điểm)**

3. Lập dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; dự toán thu, chi ngân sách địa phương và phương án phân bổ dự toán ngân sách cấp mình; dự toán điều chỉnh ngân sách địa phương trong trường hợp cần thiết và lập quyết toán ngân sách địa phương: **(2 điểm)**

- Lập dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn. **(1 điểm)**
- Lập dự toán thu, chi ngân sách địa phương và phương án phân bổ dự toán ngân sách cấp mình. **(0.5 điểm)**
- Lập dự toán điều chỉnh ngân sách địa phương trong trường hợp cần thiết và lập quyết toán ngân sách địa phương. **(0.5 điểm)**

4. Tổ chức thực hiện ngân sách địa phương, phối hợp với các cơ quan nhà nước cấp trên trong việc quản lý ngân sách nhà nước trên địa bàn và báo cáo về ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật: **(2 điểm)**

- Thực hiện ngân sách địa phương đạt hiệu quả **(0.5 điểm)**
- Phối hợp với cơ quan có thẩm quyền quản lý công tác thu, chi tài chính và quản lý ngân sách đạt hiệu quả. **(1 điểm)**
- Thực hiện tốt công tác báo cáo về ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật. **(0.5 điểm)**

5. Huy động sự đóng góp của các tổ chức, cá nhân để đầu tư xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng ở địa phương trên nguyên tắc dân chủ, tự nguyện. Việc quản lý các khoản đóng góp này phải công khai, có kiểm tra, kiểm soát và bảo đảm sử dụng đúng mục đích, đúng chế độ theo quy định của pháp luật: **(2 điểm)**

- Huy động từ 80% trở lên sự đóng góp của các tổ chức, cá nhân để đầu tư xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng, các công trình khác phù hợp với quy định của pháp luật. **(1 điểm)**
- Huy động từ 50% đến dưới 80% sự đóng góp của các tổ chức, cá nhân để đầu tư xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng, các công trình khác phù hợp với quy định của pháp luật. **(0.5 điểm)**
- Sử dụng đúng mục đích, đúng chế độ theo quy định của pháp luật và đảm bảo có hiệu quả đối với các khoản đóng góp của nhân dân. **(1 điểm)**

Điều 5. Kết quả thực hiện trên lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, thuỷ lợi và tiểu thủ công nghiệp (10 điểm)

1. Tổ chức và hướng dẫn việc thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án khuyến khích phát triển và ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ để phát triển sản xuất và hướng dẫn nông dân chuyển đổi cơ cấu kinh tế, cây trồng, vật nuôi trong sản xuất theo quy hoạch, kế hoạch chung; phòng trừ các bệnh dịch đối với cây trồng và vật nuôi: **(3 điểm)**

- Hướng dẫn nông dân chuyển đổi cơ cấu kinh tế, cây trồng, vật nuôi phù hợp với địa phương. **(1 điểm)**
- Tổ chức tập huấn, hướng dẫn cho nhân dân áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật. **(1 điểm)**
- Xây dựng kế hoạch phòng chống dịch bệnh trên cây trồng và vật nuôi. **(1 điểm)**

2. Tổ chức việc xây dựng các công trình thuỷ lợi nhỏ; thực hiện việc tu bổ, bảo vệ đê điều, bảo vệ rừng; phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai, bão lụt; ngăn chặn kịp thời những hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ đê điều, bảo vệ rừng tại địa phương: **(4 điểm)**

- Có kế hoạch xây dựng, tu sửa công trình thuỷ lợi, bảo vệ rừng và quản lý công trình. **(1 điểm)**
- Thường xuyên kiểm tra việc khai thác nguồn nước ngầm, khai thác rừng ở địa phương. **(1 điểm)**
- Xây dựng kế hoạch phòng, chống thiên tai, bảo lụt và khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra. **(1 điểm)**
- Địa phương không xảy ra vi phạm pháp luật về bảo vệ đê điều, bảo vệ rừng. **(1 điểm)**

3. Quản lý, kiểm tra, bảo vệ việc sử dụng nguồn nước trên địa bàn theo quy định của pháp luật; tổ chức, hướng dẫn việc khai thác và phát triển các ngành, nghề truyền thống ở địa phương và tổ chức ứng dụng tiến bộ về khoa học, công nghệ để phát triển các ngành, nghề mới: **(3 điểm)**

- Quản lý, kiểm tra, bảo vệ việc sử dụng nguồn nước trên địa bàn theo quy định của pháp luật. **(1 điểm)**
- Tổ chức, hướng dẫn việc khai thác và phát triển các ngành, nghề truyền thống ở địa phương. **(1 điểm)**
- Tổ chức ứng dụng tiến bộ về khoa học, công nghệ để phát triển các ngành, nghề mới. **(1 điểm)**

Điều 6. Kết quả thực hiện trên lĩnh vực xây dựng, giao thông vận tải (10 điểm)

1. Tổ chức thực hiện việc xây dựng, tu sửa đường giao thông ở địa phương theo phân cấp; Quản lý việc xây dựng, cấp giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ ở điểm dân cư theo quy định của pháp luật, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về xây dựng và xử lý vi phạm pháp luật theo thẩm quyền do pháp luật quy định: **(3 điểm)**

- Tổ chức thực hiện việc xây dựng, tu sửa đường giao thông ở địa phương theo phân cấp. **(0.5 điểm)**

- Quản lý việc xây dựng, cấp giấy phép xây dựng nhà ở riêng lẻ ở điểm dân cư theo quy định của pháp luật. **(1 điểm)**

- Kiểm tra việc thực hiện pháp luật về xây dựng và xử lý vi phạm pháp luật theo thẩm quyền do pháp luật quy định, đảm bảo địa phương không có trường hợp xây dựng trái phép. **(1 điểm)**

- Lập biên bản, đình chỉ kịp thời những công trình xây dựng, sửa chữa, cải tạo không có giấy phép, trái với quy định của pháp luật và báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét, quyết định. **(0.5 điểm)**

2. Tổ chức việc bảo vệ, kiểm tra, xử lý các hành vi xâm phạm đường giao thông và các công trình cơ sở hạ tầng khác ở địa phương theo quy định của pháp luật; huy động sự đóng góp tự nguyện của nhân dân để xây dựng đường giao thông, cầu, cống ở địa phương theo quy định của pháp luật: **(2 điểm)**

- Lập kế hoạch bảo vệ đường giao thông và các công trình cơ sở hạ tầng khác ở địa phương theo quy định của pháp luật. **(1 điểm)**

- Huy động sự đóng góp tự nguyện của nhân dân để xây dựng đường giao thông, cầu, cống ở địa phương theo quy định của pháp luật. **(1 điểm)**

3. Quản lý và sử dụng hợp lý, có hiệu quả quỹ đất được để lại phục vụ các nhu cầu công ích ở địa phương; xây dựng và quản lý các công trình công cộng, đường giao thông, trụ sở, trường học, trạm y tế, công trình điện, nước theo quy định của pháp luật: **(2 điểm)**

- Lập kế hoạch quản lý và sử dụng đất, trụ sở làm việc, đường giao thông, trạm y tế.... **(0.5 điểm)**

- Tổ chức quản lý và sử dụng quỹ đất, các công trình công cộng, trụ sở, trường học...có hiệu quả. **(0.5 điểm)**

- Hoàn thành kế hoạch xây dựng và quản lý các công trình công cộng, đường giao thông, trụ sở, trường học, trạm y tế, công trình điện, nước theo quy định của pháp luật. **(1 điểm)**

4. Thanh tra việc sử dụng đất đai của tổ chức, cá nhân ở địa phương theo quy định của pháp luật; Quản lý và bảo vệ cơ sở hạ tầng kỹ thuật ở địa phương theo phân cấp; ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm đối với các cơ sở hạ tầng kỹ thuật theo quy định của pháp luật: **(2 điểm)**

- Thanh tra việc sử dụng đất đai của tổ chức, cá nhân ở địa phương theo quy định của pháp luật, đảm bảo việc khai thác, kinh doanh và sử dụng đất đúng mục đích ở địa phương. **(0.5 điểm)**

- Quản lý và bảo vệ cơ sở hạ tầng kỹ thuật ở địa phương theo phân cấp đảm bảo hiệu quả. **(0.5 điểm)**

- Ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm đối với các cơ sở hạ tầng kỹ thuật theo quy định của pháp luật. **(1 điểm)**

5. Quản lý, sử dụng và bảo quản tốt hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính cấp xã, huyện, tỉnh và các cột mốc do xã quản lý, tham gia và phối hợp với cơ quan cấp trên giải quyết tranh chấp liên quan đến địa giới hành chính theo quy định của pháp luật: **(1 điểm)**

- Quản lý và bảo quản tốt các cột mốc và hồ sơ địa giới hành chính. **(0.5 điểm)**

- Phối hợp với UBND cấp trên giải quyết các tranh chấp liên quan đến địa giới hành chính. **(0.5 điểm)**

Điều 7. Kết quả thực hiện trên lĩnh vực giáo dục, y tế, xã hội (10 điểm)

1. Thực hiện kế hoạch phát triển sự nghiệp giáo dục ở địa phương; phối hợp với trường học huy động trẻ em vào lớp một đúng độ tuổi; tổ chức thực hiện các lớp bổ túc văn hoá, thực hiện xoá mù chữ cho những người trong độ tuổi: **(2 điểm)**

- Xây dựng kế hoạch và phương hướng phát triển sự nghiệp giáo dục ở địa phương. **(0.5 điểm)**
- Huy động đạt 100% trẻ em ở địa phương vào lớp một đúng độ tuổi. **(1 điểm)**
- Huy động từ 90% – 99% trẻ em ở địa phương vào lớp một đúng độ tuổi.**(0.5 điểm)**
- Tổ chức các lớp bổ túc văn hoá và xoá mù chữ. **(0.5 điểm)**

2. Tổ chức xây dựng và quản lý, kiểm tra hoạt động của nhóm trẻ gia đình, nhà trẻ, lớp mẫu giáo, trường mầm non ở địa phương; phối hợp với Uỷ ban nhân dân cấp trên quản lý trường tiểu học, trường trung học cơ sở trên địa bàn: **(1.5 điểm)**

- Xây dựng kế hoạch quản lý và kiểm tra hoạt động của nhóm trẻ gia đình, nhà trẻ, lớp mẫu giáo, trường mầm non. **(0.5 điểm)**
- Tổ chức kiểm tra hoạt động của nhóm trẻ gia đình, nhà trẻ, lớp mẫu giáo, trường mầm non. **(0.5 điểm)**
- Phối hợp với UBND cấp trên quản lý trường tiểu học, trường trung học cơ sở trên địa bàn. **(0.5 điểm)**

3. Tổ chức thực hiện các chương trình y tế cơ sở, dân số, kế hoạch hoá gia đình được giao; vận động nhân dân giữ gìn vệ sinh; phòng, chống các dịch bệnh; thực hiện chính sách, chế độ đối với thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sỹ, những người và gia đình có công với nước theo quy định của pháp luật: **(2 điểm)**

- Triển khai thực hiện chương trình y tế cơ sở, dân số, kế hoạch hoá gia đình được giao đạt từ 80% trở lên. **(1 điểm)**
- Triển khai thực hiện chương trình y tế cơ sở, dân số, kế hoạch hoá gia đình được giao dưới 80%. **(0.5 điểm)**
- Vận động nhân dân giữ gìn vệ sinh; phòng, chống các dịch bệnh. **(0.5 điểm)**
- Thực hiện chính sách, chế độ đối với thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sỹ, những người và gia đình có công với nước theo quy định của pháp luật. **(0.5 điểm)**

4. Phối hợp với các cơ quan chuyên môn cấp trên mở các lớp dạy nghề ngắn và dài hạn để giải quyết việc làm, giảm tình trạng thất nghiệp cho các đối tượng trong độ tuổi lao động trên địa bàn; có các biện pháp giúp đỡ để giảm hộ nghèo, tiến tới không còn hộ nghèo tại địa phương: **(2.5 điểm)**

- Thường xuyên phối hợp với các cơ quan cấp trên mở các lớp dạy nghề cho các đối tượng trong độ tuổi lao động ở địa phương. **(0.5 điểm)**
- Sử dụng hiệu quả, đúng mục đích quỹ xóa đói, giảm nghèo ở địa phương. **(1 điểm)**
- Có chính sách hỗ trợ và tạo điều kiện cho các hộ gia đình có nhu cầu vay vốn làm ăn chính đáng. **(1 điểm)**

5. Tổ chức các hoạt động từ thiện, nhân đạo; vận động nhân dân giúp đỡ các gia đình khó khăn, người già cô đơn, người tàn tật, trẻ mồ côi không nơi nương tựa; tổ chức các hình thức nuôi dưỡng, chăm sóc các đối tượng chính sách ở địa phương theo quy định của pháp luật; Quản lý, bảo vệ, tu bổ nghĩa trang liệt sĩ; quy hoạch, quản lý nghĩa địa ở địa phương: **(2 điểm)**

- Tổ chức các hoạt động từ thiện, nhân đạo; vận động nhân dân giúp đỡ các gia đình khó khăn, người già cô đơn, người tàn tật, trẻ mồ côi không nơi nương tựa. **(1 điểm)**
- Tổ chức các hình thức nuôi dưỡng, chăm sóc các đối tượng chính sách ở địa phương theo quy định của pháp luật. **(0.5 điểm)**
- Quản lý, bảo vệ, tu bổ nghĩa trang liệt sĩ; quy hoạch, quản lý nghĩa địa ở địa phương. **(0.5 điểm)**

Điều 8. Kết quả thực hiện trên lĩnh vực văn hoá và thể dục thể thao (10 điểm)

1. Vận động nhân dân thực hiện nếp sống văn minh, gia đình văn hóa; xây dựng phong trào và tổ chức các hoạt động văn hoá, thể dục thể thao, các lễ hội cổ truyền, bảo vệ và phát huy giá trị của các di tích lịch sử - văn hoá và danh lam thắng cảnh ở địa phương theo quy định của pháp luật: **(3 điểm)**

- Vận động từ 95% đến 100% hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh, gia đình văn hoá. **(1 điểm)**
- Vận động từ 80 % đến dưới 95% hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh, gia đình văn hoá. **(0.5 điểm)**
- Xây dựng phong trào và tổ chức các hoạt động văn hoá, thể dục thể thao, các lễ hội cổ truyền hàng năm ở địa phương. **(1 điểm)**
- Bảo vệ và phát huy giá trị của các di tích lịch sử - văn hoá và danh lam thắng cảnh ở địa phương theo quy định của pháp luật. **(1 điểm)**

2. Tổ chức xây dựng nếp sống văn minh đô thị, phòng, chống các tệ nạn xã hội, giữ gìn trật tự vệ sinh, sạch đẹp ấp, khu phố, lòng đường, lề đường, trật tự công cộng và cảnh quan đô thị. **(2 điểm)**

3. Xây dựng các ấp, khu phố văn hoá, các khu vui chơi, giải trí, nhà sinh hoạt cộng đồng cho nhân dân ở địa phương theo quy định: **(2.5 điểm)**

- Xây dựng các ấp, khu phố văn hoá đạt 85% trở lên. **(1.5 điểm)**
- Xây dựng các ấp, khu phố văn hoá đạt từ 65% - dưới 85%. **(1 điểm)**
- Xây dựng các ấp, khu phố văn hoá đạt dưới 65%. **(0.5 điểm)**
- Địa phương có khu vui chơi, giải trí, nhà sinh hoạt cộng đồng cho nhân dân sinh hoạt. **(1 điểm)**

4. Địa phương không có đối tượng là mại dâm, ma túy; không có tụ điểm hoạt động mai dâm, ma túy và các tệ nạn xã hội khác: **(2.5 điểm)**

- Địa phương không có đối tượng là mại dâm, ma túy. **(1 điểm)**
- Địa phương không có tụ điểm hoạt động mai dâm, ma túy và các tệ nạn xã hội khác. **(1.5 điểm)**

Điều 9. Kết quả thực hiện trên lĩnh vực quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội (10 điểm)

1. Thực hiện công tác nghĩa vụ quân sự và tuyển quân theo kế hoạch; đăng ký, quản lý quân nhân dự bị động viên; tổ chức thực hiện việc xây dựng, huấn luyện, sử dụng lực lượng dân quân tự vệ ở địa phương: **(2.5 điểm)**

- Thực hiện công tác nghĩa vụ quân sự và tuyển quân theo kế hoạch; đăng ký, quản lý quân nhân dự bị động viên. **(0.5 điểm)**
- Hoàn thành 100% kế hoạch tuyển quân, giao quân hàng năm. **(1 điểm)**
- Xây dựng kế hoạch huấn luyện, sử dụng lực lượng dân quân tự vệ ở địa phương. **(0.5 điểm)**
- Tổ chức thực hiện việc huấn luyện, sử dụng lực lượng dân quân tự vệ ở địa phương. **(0.5 điểm)**

2. Tổ chức tuyên truyền, giáo dục xây dựng quốc phòng toàn dân, xây dựng làng xã chiến đấu trong khu vực phòng thủ địa phương; thực hiện tốt công tác quản lý nhân khẩu, hộ khẩu; tổ chức việc đăng ký tạm trú, tạm vắng và quản lý việc đi lại của người nước ngoài: **(2 điểm)**

- Tổ chức tuyên truyền, giáo dục xây dựng quốc phòng toàn dân, xây dựng làng xã chiến đấu trong khu vực phòng thủ địa phương.**(1 điểm)**
- Lập kế hoạch và thường xuyên tổ chức kiểm tra quản lý nhân khẩu, hộ khẩu; thực hiện tốt công tác đăng ký tạm trú, tạm vắng và quản lý việc đi lại của người nước ngoài. **(1 điểm)**

3. Tuyên truyền, vận động nhân dân ở địa phương thực hiện các biện pháp phòng, chống cháy nổ theo quy định của pháp luật. Tiến hành kiểm tra, xử lý các vi phạm về phòng cháy và chữa cháy ở địa phương theo phân cấp: **(2.5 điểm)**

- Xây dựng kế hoạch tuyên truyền phòng, chống cháy nổ trong cơ quan và tại địa phương. **(1 điểm)**
- Thường xuyên kiểm tra, xử lý các vi phạm về phòng cháy và chữa cháy ở địa phương theo phân cấp. **(0.75 điểm)**
- Phối hợp cơ quan cấp trên tổ chức tập huấn, tuyên truyền phòng, chống cháy nổ. **(0.75 điểm)**

4. Thực hiện các biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội; xây dựng phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc vững mạnh; thực hiện biện pháp phòng ngừa và chống tội phạm, các tệ nạn xã hội và các hành vi vi phạm pháp luật khác ở địa phương: **(3 điểm)**

- Thực hiện các biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội. **(1 điểm)**
- Xây dựng phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc vững mạnh. **(1 điểm)**
- Thực hiện biện pháp phòng ngừa và chống tội phạm, các tệ nạn xã hội và các hành vi vi phạm pháp luật khác ở địa phương. **(1 điểm)**

Điều 10. Kết quả thực hiện chính sách dân tộc và chính sách tôn giáo; thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở (10 điểm)

1. Trong việc thực hiện chính sách dân tộc và chính sách tôn giáo, UBND cấp xã tổ chức, hướng dẫn và bảo đảm thực hiện chính sách dân tộc, chính sách tôn giáo;

quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của nhân dân ở địa phương theo quy định của pháp luật: **(2 điểm)**

- Tổ chức, hướng dẫn và bảo đảm thực hiện chính sách dân tộc, chính sách tôn giáo. **(1 điểm)**
- Bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của nhân dân ở địa phương theo quy định của pháp luật. **(1 điểm)**

2. Tổ chức công khai cho nhân dân biết các nội dung theo quy định tại Chương II Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 ngày 20/4/2007 về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn: **(2.5 điểm)**

- Xây dựng các nội dung để công khai cho nhân dân biết. **(1 điểm)**
- Tổ chức công khai cho nhân dân biết các nội dung trên. **(1.5 điểm)**

3. Tổ chức cho nhân dân thực hiện về những nội dung nhân dân bàn và quyết định trực tiếp hoặc biểu quyết để cấp có thẩm quyền quyết định hoặc tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định hoặc để nhân dân giám sát theo quy định tại Chương III Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 ngày 20/4/2007 về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn: **(3 điểm)**

- Xây dựng nội dung để lấy ý kiến nhân dân. **(1 điểm)**
- Triển khai và tổ chức các hình thức lấy ý kiến nhân dân. **(1 điểm)**
- Tổ chức thực hiện các nội dung nhân dân đã thông qua. **(1 điểm)**

4. Tổ chức lấy phiếu tín nhiệm đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND và Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND cấp xã; tổ chức việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng ấp, Trưởng khu phố: **(2.5 điểm)**

- Xây dựng kế hoạch lấy phiếu tín nhiệm đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND và Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND cấp xã; việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng ấp, Trưởng khu phố. **(0.5 điểm)**
- Tổ chức lấy phiếu tín nhiệm đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND và Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND cấp xã. **(1 điểm)**
- Tổ chức việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng ấp, Trưởng khu phố. **(1 điểm)**

Điều 11. Kết quả thực hiện pháp luật (10 điểm)

1. Tổ chức tuyên truyền, giáo dục pháp luật; giải quyết các vi phạm pháp luật và tranh chấp trong nhân dân theo quy định của pháp luật; Tổ chức tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của công dân theo thẩm quyền: **(5 điểm)**

- Thường xuyên tổ chức tuyên truyền, giáo dục pháp luật cho CBCC xã và nhân dân ở địa phương. **(1.5 điểm)**
- Giải quyết các vi phạm pháp luật và tranh chấp trong nhân dân theo quy định của pháp luật. **(1.5 điểm)**
- Tổ chức tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của công dân theo thẩm quyền, niêm yết công khai lịch tiếp dân của lãnh đạo cho nhân dân biết. **(2 điểm)**

2. Tổ chức thực hiện hoặc phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc thi hành án theo quy định của pháp luật; tổ chức thực hiện các quyết định về xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật: **(2 điểm)**

- Tổ chức thực hiện hoặc phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc thi hành án theo quy định của pháp luật, đảm bảo công tác quản lý, giám sát chặt chẽ và có hiệu quả đối với các đối tượng bị thi hành án. **(1 điểm)**
- Tổ chức thực hiện các quyết định về xử lý vi phạm hành chính đúng thời hạn theo quy định của pháp luật. **(1 điểm)**

3. Tổ chức tuyên truyền rộng rãi Luật phòng chống tham nhũng, Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; xây dựng kế hoạch phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại cơ quan: **(3 điểm)**

- Tổ chức tuyên truyền Luật phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí cho CBCC cấp xã. **(1 điểm)**
- Đơn vị không có CBCC tham nhũng hàng năm và là đơn vị tích cực đấu tranh chống tham nhũng. **(1 điểm)**
- Triển khai thực hiện có hiêu quả công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ở đơn vị. **(1 điểm)**

Điều 12. Công tác tổ chức bộ máy chính quyền và cải cách thủ tục hành chính (10 điểm)

1. Xây dựng mối quan hệ đoàn kết nội bộ tại cấp xã phấn đấu hoàn thành kế hoạch và nhiệm vụ được giao; Tổ chức, sắp xếp bộ máy chính quyền cấp xã tinh gọn, hoạt động có hiệu quả theo quy định của pháp luật: **(4 điểm)**

- Bố trí cán bộ có năng lực, phù hợp với trình độ chuyên môn theo quy định của pháp luật. **(1 điểm)**
- Bố trí số lượng thành viên UBND đúng cơ cấu, theo quy định tại Nghị định số 107/2005/NĐ-CP. **(1 điểm)**
- Đơn vị có đội ngũ cán bộ, công chức đạt tiêu chuẩn theo quy định. **(2 điểm)**

2. Xây dựng quy chế làm việc; quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng trình độ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ, công chức xã hàng năm; thường xuyên rèn luyện và trau dồi tư cách, phẩm chất đạo đức cho CBCC cấp xã. **(3 điểm)**

- Đơn vị có xây dựng và thực hiện quy chế làm việc. **(1.5 điểm)**
- Xây dựng kế hoạch, quy hoạch đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã và thực hiện việc phối hợp với cơ quan cấp trên đào tạo, bồi dưỡng chuẩn hoá trình độ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ, công chức xã hàng năm; thường xuyên giáo dục, rèn luyện và trau dồi phẩm chất đạo đức cho cán bộ, công chức cấp xã. **(1.5 điểm)**

3. Cải cách thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa theo quy định của pháp luật: **(3 điểm)**

- Niêm yết công khai các thủ tục hành chính tại UBND cấp xã theo quy định. **(1 điểm)**
- Tổ chức triển khai các thủ tục hành chính theo cơ chế "một cửa". **(1 điểm)**

- Thực hiện giải quyết nhu cầu của nhân dân theo cơ chế "một cửa"; ban hành quy trình về tiếp và nhận hồ sơ, xử lý trình ký và trả kết quả cho công dân theo quy định của pháp luật. **(1 điểm)**

Điều 13. Quan hệ công tác với cơ quan cấp trên và các cơ quan cùng cấp (10 điểm)

- Thực hiện theo sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra của UBND và các cơ quan chuyên môn cấp trên; thực hiện chế độ báo cáo kịp thời, chính xác theo yêu cầu của UBND và các cơ quan chuyên môn cấp trên. **(2 điểm)**

- Xây dựng và thực hiện quy chế phối hợp làm việc giữa cấp ủy Đảng, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cùng cấp và các tổ chức đoàn thể khác ở địa phương. **(1 điểm)**

- Phối hợp, giải quyết kịp thời những công việc quan trọng và bức xúc trên địa bàn. **(1 điểm)**

- Tổ chức thực hiện Nghị quyết của Đảng ủy, chủ động đề xuất với Đảng ủy về phương hướng, nhiệm vụ cụ thể về phát triển kinh tế xã hội, giữ gìn an ninh trật tự xã hội, nâng cao đời sống nhân dân và những vấn đề quan trọng khác của địa phương. **(1 điểm)**

- Giúp đỡ, bồi dưỡng cán bộ, công chức trẻ để giới thiệu với Đảng ủy xem xét kết nạp đảng. **(1 điểm)**

- Tổ chức thực hiện Nghị quyết của HĐND; báo cáo và chịu trách nhiệm trước HĐND cấp xã về kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế chính trị, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh ở địa phương; phối hợp với Thường trực HĐND chuẩn bị nội dung các kỳ họp HĐND cấp xã. **(2 điểm)**

- Phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể, chính trị xã hội ở địa phương thực hiện nhiệm vụ có hiệu quả và phát huy tiềm năng của địa phương; thường xuyên thông báo tình hình phát triển kinh tế xã hội của địa phương và các hoạt động của UBND cho các tổ chức này biết để phối hợp hoạt động. **(2 điểm)**

Chương III
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14. Trình tự tổ chức đánh giá, phân loại

Căn cứ vào các tiêu chí đánh giá, phân loại chính quyền cơ sở xã, phường, thị trấn; hàng năm Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn tự nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của đơn vị mình theo các tiêu chí quy định và báo cáo kết quả về Uỷ ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố để đánh giá, phân loại chính quyền cơ sở.

Căn cứ vào mức độ hoàn thành nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hoà chịu trách nhiệm đánh giá, cho điểm từng xã, phường, thị trấn trực thuộc theo các tiêu chí quy định, sau đó lấy số điểm đạt được để phân loại xã, phường, thị trấn và gửi kết quả về Sở Nội vụ.

Sở Nội vụ chịu trách nhiệm thẩm tra, rà soát việc đánh giá phân loại chính quyền cơ sở hàng năm do UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hoà gửi về và tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 15. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Giám đốc Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quy định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Võ Văn Một